TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày 06 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ B

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Hồng;
2. Ông Nguyễn Văn Môn.
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72 /2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2021/HSST-QĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Thị T A,** sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Số nhà 8, ngõ 74, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố Bắc G, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch:Việt Nm; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông**:** Huỳnh Nc H, sinh năm 1972 và bà Dương Thị L,sinh năm 1973; có chồng: Đào Văn S, sinh năm 1994 và 01 con (sinh năm 2018); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/02/2021 đến 16/02/2021, hiện đang tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn H Tr,** sinh năm 1996; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Số 5, ngõ 3, tổ dân phố Hướng, phường Thọ Xương, thành phố Bắc G, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12;Quốc tịch: Việt Nm; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thh X, sinh năm 1976; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/02/2021 đến 16/02/2021, hiện tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: **Đào Thị H,** sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Số 210, đường Trần Nguyên Hãn, phường Thọ Xương, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc G; nghề nghiệp:Lao động tự do; trình độ văn hóa:11/12; Quốc tịch:Việt Nm; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;con ông Đào Viết B, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958; có chồng: Dương Văn D, sinh năm 1989 và có 02 con (lớn sinh

năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 10/02/2021 đến 16/02/2021, hiện tại ngoại (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị Nc M,** sinh năm 1993; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT: Thôn Thượng, xã Thượng Lan, huyện Việt Y, tỉnh Bắc G; nơi ở hiện nay: Số 212, đường Hoàng Văn Thụ, tHnh phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch:Việt Nm;dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Nc Th, sinh năm 1968 và bà Chu Thị Th, sinh năm 1967; có chồng: Bạch Trung H, sinh năm 1999; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo đầu thú ngày 10/02/2021, hiện tại ngoại. (có mặt)

5. Họ và tên: **Phạm Lm Tg,** sinh năm 2001; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ngõ 84, đường Nguyễn Cao, phường Ngô Q, tHnh phố B, tỉnh B; nơi ở hiện nay: Số nH 05, ngõ 8, đường Thánh Thiên, phường Lê L, tHnh phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nm; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Mậu N, sinh năm 1978 và bà Vũ Thị O, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo đầu thú ngày 14/02/2021, hiện tại ngoại. (có mặt)

** Bị hại*: Chị Giáp Thị Khánh L, sinh 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH 04, ngõ 116, đường Bảo Nc, phường Đa M, tHnh phố B, tỉnh B.

** Người có quyền lợi và Ng vụ liên quan đến vụ án*:

1.Anh Hoàng Văn Ng, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngân Đài, xã Minh Đức, huyện Việt Y, tỉnh B.

2. Anh Đào Văn S, sinh 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH 8, ngõ 74, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê L, tHnh phố B, tỉnh B .

** Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH 168, đường Xương G, phường Ngô Q, tHnh phố B, tỉnh B.

2. Anh Lê Văn Thh, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH 168, đường Xương G, phường Ngô Q, tHnh phố B, tỉnh B.

3.Anh Ngô Ph Nm, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 8, ngõ 106, đường Nguyễn D Năng, phường TX, tHnh phố B, tỉnh B.

4. Anh Ngô Tg Lm, sinh 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nH 39, đường Trần Đăng Tuyển, phường Trần Nguyên H, tHnh phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị T A có mâu thuẫn với chị Giáp Thị Khánh L (tên gọi khác: Giáp Thị Khánh Linh) do chị L có quan hệ bất chính đối với chồng T A là anh Đào Văn

S. Trưa ngày 09/2/2021, thông qua mạng xã hội facebook T A biết việc chị L hẹn bạn tại quán Rồng 88, ở khu vực sân vận động tỉnh B vào buổi tối cùng ngày nên T A nẩy sinh ý định tìm gặp chị L để bắt chị L lên xe ô tô của T A sau đó nói chuyện với chị L về chuyện tình cảm với anh S. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T A đi đến quán karaoke Havana – nơi T A và S làm quản lý để tìm miếng keo dính chuột, mục đích để dính vào tóc chị L. Sau khi tìm được keo dính chuột, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-280.82 chở cháu Q, sinh năm 2018 là con trai của T A đi đến cửa hàng bán quần áo của Nguyễn Thị Ngọc M, địa chỉ số 212 đường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc G chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Phạm Lm Tùng là bạn của T A đến cửa hàng của M chơi. Tại đây, T A có nhờ Tùng đi tìm xem L có ở quán lẩu nướng Rồng 88 hay không. Do Tg biết T A và L có mâu thuẫn từ trước nên đồng ý đi tìm, được khoảng 10 phút thì Tg gọi điện thoại cho T A nói rằng nhìn thấy L đang ngồi ăn ở quán Rồng 88. T A đi đến quán Karaoke Havana, tại đây T A gặp Hoàng Văn Ng là nhân viên của quán Karaoke và bảo Ng đi cùng mình. Trên đường đi, Nghĩa hỏi T A đi đâu thì T A nói "em bắt gặp con Linh ăn ở quán Rồng 88"; sau đó, T A gọi điện cho bạn là Đào Thị Hà và Nguyễn Hà Tr rủ đi cùng T A có việc thì Hà, Tr đồng ý. T A điều khiển xe ô tô đến đón Hà và Tr tại nH. Trên đường đi, M gọi điện thoại cho T A nói "Mày lâu thế, thằng Tùng nó đang ở đây này" thì T A hỏi M "thế chị cũng đi à?", M trả lời "thế mày không biết việc tao giỏi nhất là lái xe à". Lúc này T A hiểu M muốn đi tìm L cùng T A nên tắt điện thoại. T A điều khiển xe ô tô đến gần quán Rồng 88 và cho Ng xuống xe và dặn Ng ở lại trông trừng L nếu L đi ra khỏi quán thì gọi điện cho T A biết. Nghĩa xuống xe nhưng do không biết mặt chị L nên đã đứng tại cổng sân vận động đợi. Lúc này, T A điều khiển xe ô tô đi đến cửa hàng của M đón M và Tùng. M điều khiển xe ô tô chở T A, Hà, Tr, Tùng đến quán Lẩu nướng "Rồng 88". Đi được một đoạn, T A bảo với M "tí bảo cái Linh lên xe nói chuyện vì ở quán đông người", M trả lời "tự dưng bảo nó lên xe, không đứa nào nó lên đâu" thì T A trả lời "em khác có cách của em để Linh lên nói chuyện với em". Nghe T A nói vậy, Hà, Tr, Tùng đều hiểu là T A rủ mọi người để mọi người đưa chị L lên xe nói chuyện. Khi M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A-280.82 đến trước cửa quán Lẩu nướng "Rồng 88", thấy L đang ngồi ăn tại quán, T A xuống xe đi lại chỗ gần L đang ngồi dùng tay tát vào mặt L rồi dùng tay kéo tóc lôi L đi, Tg, Tr, H cũng đi xuống xe. T A cầm tóc lôi L đến phía xe ô tô, L chống cự không đồng ý đi thì Tr, H cũng đấm, đá vào người L và cùng T A kéo L đi. Lúc này mọi người trong quán can ngăn lại thì Tg ngăn cản và có nói không pH việc của họ. H mở cửa sau bên pH xe ô tô rồi T A và Tr kéo L vào trong xe ngồi tại ghế sau xe. Tg sau đó không lên xe mà đi chơi cùng bạn, còn Ng đứng bên ngoài thấy mọi người lên xe ô tô, nghĩ là mọi người về quán nên Nghĩa tự mở cửa xe lên ghế phụ của xe để ngồi. M lái xe ô tô đi về hướng bến xe Bắc G, đi được một đoạn M hỏi đi đâu thì Hà trả lời "đến chỗ nào vắng". Hà chỉ đường cho M đi đến đường Chu Danh Tề, phường Xương G, thành phố Bắc G thì T A, Hà, Tr, Nghĩa và chị L

xuống xe, còn M vẫn ngồi tại ghế lái xe ô tô. Tại đây T A hỏi L về quan hệ tình cảm với anh S nhưng L không thừa nhận nên Hà, Tr, T A tiếp tục dùng chân, tay đấm, đá vào đầu, người chị L còn Ng chỉ đứng ngoài không làm gì. Khoảng 05 phút sau có người đi qua nên Hà, Tr, T A không đánh nữa mà đưa chị L lên xe. Khi lên xe, T A hỏi chị L đi về đâu, chị L nói về nhà nên M điều khiển xe đưa chị L về nhà. Khi đi qua khu vực Quảng trường 3/2, M dừng xe để Nghĩa bắt taxi trở về trước còn Hà, Tr cũng xuống xe để gọi điện thoại. T A tiếp tục hỏi chị L về mối quan hệ với anh S thì chị L thừa nhận. Do bực tức, T A bảo M lấy 01 miếng keo dán trước đó T A để ở ghế lái đưa cho T A. T A dùng miếng keo dính chuột này dính vào tóc chị L nhưng chị L không phản ứng gì. Sau đó, Hà, Tr lên xe, M tiếp tục điều khiển xe đưa chị L về nhà.

Ngày 09/02/2021 chị Giáp Thị Khánh L làm đơn trình báo sự việc trên với Công an thành phố Bắc G trình báo sự việc, tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 miếng keo dính chuột.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến Hnh khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra sự việc: thu giữ 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Louis Vuition paris tại quán lẩu nướng Rồng 88, đường Xương G, tHnh phố B, thu giữ 01 đoạn video trích xuất từ mắt camera của hệ thống camera của Công an thành phố Bắc G có dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ việc.

Cùng ngày, ông Đào X Hùng (bố của anh Đào Văn S) giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent, biển kiểm soát 98A-280.82, màu trắng; 01 giấy biên nhận Th chấp xe ô tô 98A-280.82; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô 98A-280.82 mang tên Đào Văn S.

Ngày 10/02/2021, T A, Hà, Tr, M đến Công an thành phố Bắc G đầu thú. Ngày 14/02/2021, Tùng đến Công an thành phố Bắc G đầu thú, khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội.

Trong quá trình bắt giữ người trái pháp luật T A, H, Tr, đánh gây thương tích cho chị Giáp Thị Khánh L, ngày 24/02/2021 chị L có đơn xin từ chối giám định và rút yêu cầu đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ để xử lý Hình sự. Ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T A, Hà, Tr về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

Quá trình điều tra, T A, Hà, Tr, Tùng, M đã tự nguyện bồi thường cho chị L số tiền 5.000.000 đồng, đến nay chị L không có yêu cầu gì khác, và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 miếng keo dính chuột, 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Louis Vuition Paris.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thị T A, Đào Thị Hà, Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tùng và Nguyễn Thị Ngọc M đã khai nhận Hnh vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B, tỉnh B đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thị T A, Đào Thị Hà,

Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tùng và Nguyễn Thị Ngọc M về tội "Bắt người trái pháp luật" theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận: Nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng mô tả là đúng; Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B truy tố các bị cáo về tội "Bắt người trái pháp luật" là đúng, không oan. Mục đích các bị cáo bắt chị L là để dằn mặt chị L. Các bị cáo nhận thức Hnh vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị T A, Nguyễn H Tr, Đào Thị H, Phạm Lm Tg, Nguyễn Thị Nc M phạm tội "Bắt người trái pháp luật"

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 51 (đối với Nguyễn Nc M); Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt:

2.1. Bị cáo Huỳnh Thị T A từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Lê L, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. Bị cáo Nguyễn H Tr từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường TX, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.3. Bị cáo Đào Thị H từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường TX, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.4. Bị cáo Phạm Lm Tg từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Ngô Q, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.5. Bị cáo Nguyễn Thị Nc M từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Thượng Lan, huyện Việt Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3**.** Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 miếng keo dính chuột, 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Louis Vuition Paris

4. Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự,thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi Ng vụ liên quan, người làm chứng không người nào có ý kiến hoặc kH nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng.

[2] Về tội danh: Do có nghi ngờ chị Giáp Thị Khánh L có quan hệ tình cảm với chồng, buổi tối ngày 09/02/2021, bị cáo T A đã rủ các bị cáo Đào Thị Hà, Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tùng và Nguyễn Thị Ngọc M đến quán Lẩu nướng "Rồng 88", địa chỉ: Đường Xương G, phường Ngô Quyền, tHnh phố B, tỉnh B. Tại đây các bị cáo đã có Hnh vi tát, đấm, đá, lôi kéo khống chế, ép buộc, bắt chị Giáp Thị Khánh L lên xe ô tô biển kiểm soát 98A-280.82 do bị cáo M điều khiển rồi đưa về đường Chu Danh Tể, phường Xương G, thành phố Bắc G để làm rõ quan hệ giữa chị L và chồng của bị cáo T A.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của bị hại, người có quyền lợi Ng vụ liên quan và lời khai người làm chứng, dữ liệu hình ảnh camera thu giữ được tại hệ thống camera của Công an tHnh phố B, bản ảnh kiểm tra dữ liệu camera lập ngày 12/4/2021 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận Hnh vi nêu trên của các bị cáo Huỳnh Thị T A, Đào Thị Hà, Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tùng và Nguyễn Thị Ngọc M đã cấu tHnh tội "Bắt người trái pháp luật" được quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B truy tố các bị cáo về tội danh theo khoản, điều luật trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ Hnh vi phạm tội của các bị cáo: Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về thân thể của chị L, gây tâm lý hoang mang, gây mất trật tự trị an tại địa Ph. Do vậy cần xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về vai trò các bị cáo: Các bị cáo phạm tội mang tính chất bột phát, không có sự câu kết chặt chẽ. Bị cáo Huỳnh Thị T A là người rủ các bị cáo Đào Thị Hà, Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tùng và Nguyễn Thị Ngọc M thực hiện Hnh vi phạm tội nên có vai trò chính. Các bị cáo Đào Thị Hà, Nguyễn Hà Tr, Phạm Lm Tg, Nguyễn Thị Ngọc M có vai trò giúp sức cho bị cáo T A (bị cáo H, Tr trực tiếp dùng tay chân đấm đá, ép buộc chị L lên xe; bị cáo Tg có Hnh vi ngăn cản không cho mọi người can ngăn để các bị cáo T A, H, Tr lôi kéo chị L lên xe; bị cáo M là người trực tiếp lái xe).

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và ra đầu thú; bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định mức hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Nc M hiện đang mang thai nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ Hnh vi phạm tội, hậu quả của Hnh vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, xét thấy: Các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết pH áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa Ph nơi các bị cáo cư trú cũng đảm bảo giáo dục, răn đe các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Huyndai biển kiểm soát 98A-280.82, màu trắng, đã qua sử dụng và giấy tờ của xe, các bị cáo sử dụng vào ngày 09/02/2021 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đào Văn S, anh S không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 18/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ liên quan cho anh S là phù hợp.

[11] Đối với 01 miếng keo dính chuột là vật không có giá trị; 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Louis Vuition Paris (của chị L) giá trị không lớn, chị L không đề nghị được nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Trong quá trình bắt giữ người trái pháp luật, các bị cáo T A, H, Tr đánh gây thương tích cho chị Giáp Thị Khánh L. Ngày 24/02/2021, chị L có đơn xin từ chối giám định và rút yêu cầu đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 13/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo T A, Hà, Tr về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

[13] Đối với anh Hoàng Văn Nghĩa là người đi cùng các bị cáo vào tối ngày 09/02/2021 nhưng không có hành vi giúp sức hay tham gia bắt chị L lên xe, không tham gia đánh gây thương tích cho chị L nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[14] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị T A 01 năm tù cho hưởng án treo về tội "Bắt người trái pháp luật", thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2021.

Giao bị cáo Huỳnh Thị T A cho Uỷ ban nhân dân phường Lê L, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi Hnh án hình sự.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H Tr 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Bắt người trái pháp luật", thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2021.

Giao bị cáo Nguyễn H Tr cho Uỷ ban nhân dân phường TX, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi Hnh án hình sự.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đào Thị H 10 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Bắt người trái pháp luật", thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2021.

Giao bị cáo Đào Thị H cho Uỷ ban nhân dân phường TX, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi Hnh án hình sự.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Lm Tg 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Bắt người trái pháp luật", thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2021.

Giao bị cáo Phạm Lm Tg cho Uỷ ban nhân dân phường Ngô Q, tHnh phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi Hnh án hình sự.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 157; điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Nc M từ 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Bắt người trái pháp luật", thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Nc M cho Uỷ ban nhân dân xã Thượng Lan, huyện Việt Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi Hnh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp Hnh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi Hnh án hình sự.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 miếng keo dính chuột, 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Louis Vuition Paris.

- Về án phí: Mỗi bị cáo pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người pH thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

Hnh án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tHnh phố B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Cơ quan điều tra Công an tHnh phố B;
- Cơ quan THAHS Công an tHnh phố B;
- Chi cục THADS TP B;
- Các bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, Ng vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Luyện

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**